

MÁY KHOAN

GBM 320
Máy khoan



Công suất	: 320 W
Tốc độ không tải	: 0-4,200 v/p
Đường kính khoan tối đa (Nhôm / Gỗ / Thép)	: 6.5 / 13 / 6.5 mm
Khả năng của đầu cặp, tối đa / tối thiểu	: 0.5-6.5 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 175 / 160
Trọng lượng	: 1 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, chìa vặn



GBM 6 RE
Máy khoan



Công suất	: 350 W
Tốc độ không tải	: 0-4,000 v/p
Lực xoắn định mức	: 12,3 Nm
Khả năng của đầu cặp, tối thiểu / tối đa	: 0.5-6.5 mm
Đường kính khoan tối đa (Nhôm / Gỗ / Sắt)	: 6 / 15 / 6 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 190 / 210 mm
Trọng lượng	: 1,1 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, chìa vặn



GBM 350
Máy khoan



Công suất	: 350 W
Tốc độ không tải	: 0-2,800 v/p
Đường kính khoan tối đa (Nhôm / Gỗ / Thép)	: 13 / 20 / 10 mm
Khả năng của đầu cặp, tối đa / tối thiểu	: 1-10 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 189 / 220 mm
Trọng lượng	: 1,2 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, chìa vặn



Giá tham khảo
Mã hàng

808,000 VNĐ
06011A45K0

Giá tham khảo
Mã hàng

1,288,000 VNĐ
06014725K0

Giá tham khảo
Mã hàng

978,000 VNĐ
06011A95K0

GBM 400
Máy khoan



Công suất	: 400 W
Tốc độ không tải	: 2800 v/p
Khả năng khoan tối đa (gỗ/nhôm/thép)	: 20/13/10 mm
Khả năng của đầu cặp, tối đa	: 10 mm
Kích thước (Cao/dài/rộng)	: 195/240/65 mm
Trọng lượng	: 1.3 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy



GBM 10 RE
Máy khoan



Công suất	: 450 W
Tốc độ không tải	: 0-2,600 v/p
Lực xoắn định mức	: 14 Nm
Khả năng của đầu cặp, tối thiểu / tối đa	: 1-10 mm
Đường kính khoan tối đa (Nhôm / Gỗ / Sắt)	: 10 / 25 / 10 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 193 / 249 mm
Trọng lượng	: 1,3 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, chìa vặn



GBM 13 RE
Máy khoan



Công suất	: 600 W
Tốc độ không tải	: 0-2,600 v/p
Lực xoắn định mức	: 20 Nm
Khả năng của đầu cặp, tối thiểu/ tối đa	: 1-13 mm
Đường kính khoan tối đa (Nhôm / Gỗ / Sắt)	: 13 / 30 / 13 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 196 / 252 mm
Trọng lượng	: 1,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, chìa vặn



Giá tham khảo
Mã hàng

978,000 VNĐ
06011C10K0

Giá tham khảo
Mã hàng

1,308,000 VNĐ
06014735K0

Giá tham khảo
Mã hàng

1,648,000 VNĐ
06014775K0

MÁY KHOAN ĐỘNG LỰC

GBM 50-2
Máy khoan



Công suất	: 1,200 W
Tốc độ không tải	: 50-250 / 100-510 v/p
Đường kính khoét lõi tối đa	: Ø50
Đường kính khoan xoắn tối đa	: Ø23
Đường kính taro ren tối đa	: M16
Lực hút đế từ	: 14,000 N
Kích thước máy (Rộng / Dài / Cao)	: 196 / 274 / 444 mm
Trọng lượng	: 14,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, bình chứa dầu, tay quay, dây đai, chìa lục giác



GSB 550
Máy khoan động lực



Công suất	: 550 W
Tốc độ không tải	: 0-2,800 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-41,800 l/p
Đường kính khoan tối đa (Bê Tông / Gỗ / Thép / Khối xây nê)	: 13 / 25 / 10 / 13 mm
Khả năng của đầu cặp (Tối đa / Tối thiểu)	: 1.5-13 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 253 / 262 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, tay cầm, thước chặn



GSB 550 (Freedom set)
Máy khoan động lực



Công suất	: 550 W
Tốc độ không tải	: 0-2,800 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-41,800 l/p
Đường kính khoan tối đa (Bê Tông / Gỗ / Thép / Khối xây nê)	: 13 / 25 / 10 / 13 mm
Khả năng của đầu cặp (Tối đa / Tối thiểu)	: 1.5-13 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 253 / 262 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: Hộp dụng cụ, phụ kiện, tay cầm, thước chặn



Giá tham khảo
Mã hàng

30,118,000 VNĐ
06011B40K0

Giá tham khảo
Mã hàng

1,178,000 VNĐ
06011A15K0

Giá tham khảo
Mã hàng

1,548,000 VNĐ
06011A15K1

GSB 550 (Set 100 phụ kiện)
Máy khoan động lực



Công suất	: 550 W
Tốc độ không tải	: 0-2,800 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-41,800 l/p
Đường kính khoan tối đa (Bê Tông / Gỗ / Thép / Khối xây nê)	: 13 / 25 / 10 / 13 mm
Khả năng của đầu cặp (Tối đa / Tối thiểu)	: 1.5-13 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 253 / 262 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, bộ phụ kiện 100 món, tay cầm, thước chặn



GSB 550 (Set 19 phụ kiện)
Máy khoan động lực



Công suất	: 550 W
Tốc độ không tải	: 0-2,800 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-41,800 l/p
Đường kính khoan tối đa (Bê Tông / Gỗ / Thép / Khối xây nê)	: 13 / 25 / 10 / 13 mm
Khả năng của đầu cặp (Tối đa / Tối thiểu)	: 1.5-13 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 253 / 262 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: Hộp nhựa, bộ phụ kiện 19 món, tay cầm, thước chặn



Giá tham khảo
Mã hàng

1,848,000 VNĐ
06011A15K7

Giá tham khảo
Mã hàng

1,738,000 VNĐ
06011A15K8



MÁY KHOAN ĐỘNG LỰC

GSB 600

Máy khoan động lực



Công suất	: 600 W
Tốc độ không tải	: 0-3000 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-48000 l/p
Đường kính khoan tối đa (tường/gỗ/kim loại)	: 13/25/10 mm
Khả năng của đầu cặp (tối đa)	: 13 mm
Kích thước (Cao/dài/rộng)	: 202/279/67 mm
Trọng lượng	: 1.7 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06011A03K0

GSB 600 (set 100 phụ kiện)

Máy khoan động lực



Công suất	: 600 W
Tốc độ không tải	: 0-3000 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-48000 l/p
Đường kính khoan tối đa (tường/gỗ/kim loại)	: 13/25/10 mm
Khả năng của đầu cặp (tối đa)	: 13 mm
Kích thước (Cao/dài/rộng)	: 202/279/67 mm
Trọng lượng	: 2 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, bộ phụ kiện 100 món

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06011A03K1

GSB 600 (hộp fisherman)

Máy khoan động lực



Công suất	: 600 W
Tốc độ không tải	: 0-3000 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-48000 l/p
Đường kính khoan tối đa (tường/gỗ/kim loại)	: 13/25/10 mm
Khả năng của đầu cặp (tối đa)	: 13 mm
Kích thước (Cao/dài/rộng)	: 202/279/67 mm
Trọng lượng	: 1.9 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa fisherman

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06011A03K2

GSB 10 RE

Máy khoan động lực



Công suất	: 500 W
Tốc độ không tải	: 0-2,600 v/p
Tần suất nhịp đập	: 41,600 l/p
Khả năng của đầu cặp (Tối thiểu / Tối Đa)	: 1,5 / 10 mm
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Gỗ / Thép)	: 10 / 20 / 8 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 180 / 262 mm
Trọng lượng máy	: 1,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,448,000 VNĐ
06012161K1

GSB 10 RE (Hộp nhựa + Phụ kiện)

Máy khoan động lực



Công suất	: 500 W
Tốc độ không tải	: 0-2,600 v/p
Tần suất nhịp đập	: 41,600 l/p
Khả năng của đầu cặp (Tối thiểu / Tối Đa)	: 1,5 / 10 mm
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Gỗ / Thép)	: 10 / 20 / 8 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 180 / 262 mm
Trọng lượng máy	: 1,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, bộ mũi khoan, bộ mũi vít

Giá tham khảo
Mã hàng

1,528,000 VNĐ
06012161K0

GSB 13 RE

Máy khoan động lực



Công suất	: 650 W
Tốc độ không tải	: 0-3,150 v/p
Tần suất nhịp đập	: 47,000 l/p
Khả năng của đầu cặp (Tối thiểu / Tối Đa)	: 1,5 / 13 mm
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Gỗ / Thép)	: 13 / 20 / 10 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 190 / 262 mm
Trọng lượng máy	: 2 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, tay cầm, thuốc chặn

Giá tham khảo
Mã hàng

1,648,000 VNĐ
06012271K0

GSB 13 RE (Set Vali 100 Phụ kiện)

Máy khoan động lực



Công suất	: 650 W
Tốc độ không tải	: 0-3,150 v/p
Tần suất nhịp đập	: 47,000 l/p
Khả năng của đầu cặp (Tối thiểu / Tối Đa)	: 1,5 / 13 mm
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Gỗ / Thép)	: 13 / 20 / 10 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 190 / 262 mm
Trọng lượng máy	: 2 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, bộ phụ kiện 100 món, tay cầm, thuốc chặn

Giá tham khảo
Mã hàng

2,208,000 VNĐ
06012271K3

GSB 16 RE (Valy nhựa)

Máy khoan động lực



Công suất	: 750 W
Tốc độ không tải	: 0-3,250 v/p
Tần suất nhịp đập	: 48,500 l/p
Khả năng của đầu cặp (Tối thiểu / Tối Đa)	: 1,5 / 13 mm
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Gỗ / Thép)	: 16 / 25 / 12 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 190 / 270 mm
Trọng lượng máy (Gồm pin)	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, thuốc chặn

Giá tham khảo
Mã hàng

1,888,000 VNĐ
06012281K1

GSB 20-2 RE

Máy khoan động lực



Công suất	: 800 W
Mô-men xoắn định mức (Cấp số 1 / Cấp số 2)	: 5,2 / 2,0 Nm
Tốc độ không tải (Cấp số 1 / Cấp số 2)	: 0-1,100 / 0-3,000 v/p
Tần suất nhịp đập	: 48,000 l/p
Khả năng của đầu cặp (Tối thiểu / Tối Đa)	: 1,5 / 13 mm
Khả năng khoan tối đa (Xây nề / Bê tông / Gỗ / Thép) [Cấp số 1 / Cấp số 2]	: 22 [16] / 20 [13] / 40 [25] / 13 [8] mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 217 / 347 mm
Trọng lượng máy	: 2,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy, tay cầm, thuốc chặn

Giá tham khảo
Mã hàng

3,218,000 VNĐ
06011A21K1

MÁY KHOAN BÚA SDS+

GBH 220

Máy khoan búa



Công suất	: 720 W
Lực đập tối đa	: 2 J
Tốc độ không tải	: 0-2,000 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,800 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông, sắt, gỗ)	: 22 / 13 / 30 mm
Kích thước máy (cao / dài)	: 205 / 334 mm
Trọng lượng	: 2,3 kg
Phụ kiện	: Valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

3,468,000 VNĐ
06112A60K0

GBH 220 (Kèm phụ kiện)

Máy khoan búa



Công suất	: 720 W
Lực đập tối đa	: 2 J
Tốc độ không tải	: 0-2,000 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,800 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông, sắt, gỗ)	: 22 / 13 / 30 mm
Kích thước máy (cao / dài)	: 205 / 334 mm
Trọng lượng	: 2,3 kg
Phụ kiện	: valy nhựa, thước đo, tay cầm, 3 mũi plus-1 6-8-10, đầu nối hút bụi, bộ mũi khoan đa năng chuỗi kẹp, đầu cặp 13mm và trục gài SDS-plus

Giá tham khảo
Mã hàng

3,858,000 VNĐ
06112A60K1

GBH 2-24 DRE

Máy khoan búa



Công suất	: 790 W
Lực đập tối đa	: 2,7 J
Tốc độ định mức	: 0-930 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,200 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 24 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 367 mm
Trọng lượng	: 2,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

3,968,000 VNĐ
06112721K0

MÁY KHOAN BÚA SDS+

GBH 2-24 DRE (kèm phụ kiện)
Máy khoan búa



Công suất	: 790 W
Lực đập tối đa	: 2,7 J
Tốc độ định mức	: 0-930 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,200 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 24 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 367 mm
Trọng lượng	: 2,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm, 5 mũi S3 6x50/6-8-10-12x100, 1 mũi đục nhọn

Giá tham khảo
Mã hàng

4,128,000 VND
06112721K2

GBH 2-24 RE
Máy khoan búa



Công suất	: 790 W
Lực đập tối đa	: 2,7 J
Tốc độ định mức	: 0-930 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,200 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 24 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 367 mm
Trọng lượng	: 2,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

3,668,000 VND
06112720K0

GBH 2-24 DFR
Máy khoan búa



Công suất	: 790 W
Lực đập tối đa	: 2,7 J
Tốc độ định mức	: 0-930 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,200 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 24 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 397 mm
Trọng lượng	: 2,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm, đầu kẹp

Giá tham khảo
Mã hàng

4,268,000 VND
06112730K0

GBH 2-26 E
Máy khoan búa



Công suất	: 800 W
Lực đập tối đa	: 3 J
Tốc độ định mức	: 0-900 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,000 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 26 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 377 mm
Trọng lượng	: 2,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

4,168,000 VND
0611251604

GBH 2-26 RE
Máy khoan búa



Công suất	: 800 W
Lực đập tối đa	: 3 J
Tốc độ định mức	: 0-900 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,000 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 26 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 377 mm
Trọng lượng	: 2,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

4,298,000 VND
0611251704

GBH 2-26 DE
Máy khoan búa



Công suất	: 800 W
Lực đập tối đa	: 3 J
Tốc độ định mức	: 0-900 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,000 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 26 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 377 mm
Trọng lượng	: 2,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

4,318,000 VND
0611253604

GBH 2-26 DRE
Máy khoan búa



Công suất	: 800 W
Lực đập tối đa	: 3 J
Tốc độ định mức	: 0-900 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,000 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 26 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 210 / 377 mm
Trọng lượng	: 2,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

4,598,000 VND
0611253704

GBH 2-28 DV
Máy khoan búa



Công suất	: 820 W
Lực đập tối đa	: 3,2 J
Tốc độ định mức	: 0-1,300 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-5,100 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 28 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 216 / 379 mm
Trọng lượng	: 2,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

5,358,000 VND
0611267102

GBH 2-28 DFR
Máy khoan búa



Công suất	: 820 W
Lực đập tối đa	: 3,2 J
Tốc độ định mức	: 0-1,300 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-5,100 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 28 / 13 / 30 / 68 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 216 / 402 mm
Trọng lượng	: 3,1 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm, đầu chuck kẹp

Giá tham khảo
Mã hàng

5,578,000 VND
06112672K1

GBH 3-28 DRE
Máy khoan búa



Công suất	: 800 W
Lực đập tối đa	: 3,5 J
Tốc độ định mức	: 0-900 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-4,000 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 28 / 13 / 30 / 82 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 233 / 326 mm
Trọng lượng	: 3,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

7,058,000 VND
061123A0K0

GBH 4-32 DFR
Máy khoan búa



Công suất	: 900 W
Lực đập tối đa	: 5 J
Tốc độ định mức	: 0-760 v/p
Tần suất nhịp đập	: 0-3,600 l/p
Khả năng khoan tối đa (Bê tông / Sắt / Gỗ / Tường gạch)	: 32 / 13 / 32 / 90 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 226 / 400 mm
Trọng lượng	: 4,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, thước đo, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

11,478,000 VND
0611321K0



MÁY KHOAN BÚA SDS MAX

GBH 5-40 D

Máy khoan búa



Công suất	: 1,100 W
Lực đập tối đa	: 8,5 J
Tốc độ định mức	: 170-340 v/p
Tần suất nhịp đập	: 1,500-2,900 l/p
Khả năng khoan tối đa:	
- Bê tông (với mũi khoan xoắn)	: 40 mm
- Bê tông (với mũi khoan xuyên phá)	: 55 mm
- Tường gạch (với mũi khoan lõi)	: 90 mm
Khả năng khoan rút lõi	: 90 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 272 / 490 mm
Trọng lượng	: 6,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **12,288,000 VND**
Mã hàng **06112690K0**

GBH 8-45 D

Máy khoan búa



Công suất	: 1,500 W
Lực đập tối đa	: 12,5 J
Tốc độ định mức	: 0-305 v/p
Tần suất nhịp đập	: 1,380-2,720 l/p
Khả năng khoan tối đa:	
- Bê tông (với mũi khoan xoắn)	: 45 mm
- Bê tông (với mũi khoan xuyên phá)	: 80 mm
- Tường gạch (với mũi khoan lõi)	: 125 mm
Khả năng khoan rút lõi	: 125 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 310 / 540 mm
Trọng lượng	: 8,2 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **20,788,000 VND**
Mã hàng **06112651K0**

GBH 8-45 DV

Máy khoan búa



Công suất	: 1,500 W
Lực đập tối đa	: 12,5 J
Tốc độ định mức	: 0-305 v/p
Tần suất nhịp đập	: 1,380-2,720 l/p
Khả năng khoan tối đa:	
- Bê tông (với mũi khoan xoắn)	: 45 mm
- Bê tông (với mũi khoan xuyên phá)	: 80 mm
- Tường gạch (với mũi khoan lõi)	: 125 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 310 / 540 mm
Trọng lượng	: 8,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **22,488,000 VND**
Mã hàng **06112650K0**

MÁY ĐỤC PHÁ

GSH 3E

Máy đục phá bê tông

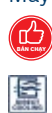


Công suất	: 650 W
Lực đập tối đa	: 2,6 J
Tần suất nhịp đập	: 0-3,500 l/p
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 208 / 376 mm
Trọng lượng	: 3,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **8,318,000 VND**
Mã hàng **0611320703**

GSH 500 GEN II

Máy đục phá bê tông



Công suất	: 1,100 W
Lực đập tối đa	: 7,8 J
Tần suất nhịp đập	: 2,900 l/p
Đầu cắt	: Lục giác 17 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 235 / 458 mm
Trọng lượng	: 5,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, 1 mũi đục nhọn

Giá tham khảo **5,678,000 VND**
Mã hàng **06113386K0**

GSH 500 MAX

Máy đục phá



Công suất	: 1,100 W
Lực đập tối đa	: 7,8 J
Tần suất nhịp đập	: 2,900 l/p
Đầu cắt	: SDS max
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 235 / 458 mm
Trọng lượng	: 5,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: Hộp nhựa

Giá tham khảo **6,308,000 VND**
Mã hàng **06113387K1**

GSH 5 (kèm phụ kiện)

Máy đục phá bê tông



Công suất	: 1,100 W
Lực đập tối đa	: 7,5 J
Tần suất nhịp đập	: 2,850 l/p
Đầu cắt	: SDS MAX
Kích thước (Cao/dài)	: 240/465 mm
Trọng lượng	: 5,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa, tuýp mỡ, 2 mũi đục nhọn, 1 kính bảo hộ

Giá tham khảo **7,388,000 VND**
Mã hàng **06113370K2**

GSH 11 E

Máy đục phá bê tông



Công suất	: 1,500 W
Lực đập tối đa	: 16,8 J
Tần suất nhịp đập	: 900-1,890 l/p
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 270 / 570 mm
Trọng lượng	: 10,1 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **16,028,000 VND**
Mã hàng **06113168K0**

GSH 14 C

Máy đục phá bê tông



Công suất	: 1750 W
Lực đập tối đa	: 28 J
Tần suất nhịp đập	: 1900 l/p
Đầu cắt	: Lục giác 22 mm
Kích thước (Cao/dài)	: 280/750/140 mm
Trọng lượng	: 14,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy nhựa

Giá tham khảo **28,948,000 VND**
Mã hàng **06113440K0**

GSH 16-30

Máy đục phá bê tông



Công suất	: 1,750 W
Lực đập tối đa	: 41 J
Tần suất nhịp đập	: 1300 l/p
Đầu cắt	: Lục giác 30 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 255 / 760 mm
Trọng lượng	: 16,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **24,538,000 VND**
Mã hàng **06113351K0**

GSH 11 VC

Máy đục phá bê tông



Công suất	: 1,700 W
Lực đập tối đa	: 23 J
Tần suất nhịp đập	: 900-1,700 l/p
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 236 / 680 mm
Trọng lượng	: 11,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa, tay cầm, tuýp mỡ

Giá tham khảo **26,928,000 VND**
Mã hàng **06113360K0**



MÁY MÀI GÓC

GWS 060
Máy mài góc



Công suất	: 670 W
Tốc độ không tải	: 12,000 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 104 / 263 mm
Trọng lượng	: 1,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,028,000 VND
06013756K0

GWS 6-100 S (Công tắc đuôi)
Máy mài góc



Công suất	: 710 W
Tốc độ không tải	: 11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 80 / 270 mm
Trọng lượng	: 1,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,288,000 VND
060137508M

GWS 700
Máy mài góc



Công suất	: 710 W
Tốc độ không tải tối đa	: 12,000 v/p
Đường kính đĩa mài	: 100 mm
Ren trục mài	: M10
Kích thước (cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 1.7 kg
Phụ kiện kèm theo	: Hộp giấy, vành chắn

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06013A31K0

GWS 7-100 T
Máy mài góc



Công suất	: 720 W
Tốc độ không tải	: 9,300 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 103 / 305 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,438,000 VND
06013886K0

GWS 7-100 ET
Máy mài góc



Công suất	: 720 W
Tốc độ không tải	: 2,800-9,300 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 103 / 305 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,668,000 VND
06013885K0

GWS 750-100
Máy mài góc



Công suất	: 750 W
Tốc độ không tải	: 11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 100 / 270 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,258,000 VND
06013940K0

GWS 900-100
Máy mài góc



Công suất	: 900 W
Tốc độ không tải	: 11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 100 / 280 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,578,000 VND
06013960K0

GWS 900-100 S (điều chỉnh tốc độ)
Máy mài góc



Công suất	: 900 W
Tốc độ không tải	: 2,800-11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 100 / 280 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,718,000 VND
06013961K0

GWS 9-125
Máy mài góc



Công suất	: 900 W
Tốc độ không tải	: 11,000 vòng/phút
Đường kính tối đa	: 125 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (cao / dài)	: 100 / 280 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện đi kèm	: vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

1,578,000 VND
06013960K7

GWS 900-125 S (điều chỉnh tốc độ)
Máy mài góc



Công suất	: 900 W
Tốc độ không tải	: 2,800-11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 125 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 100 / 280 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,738,000 VND
06013961K2

GWS 9-100 P (Công tắc an toàn)
Máy mài góc



Công suất	: 900 W
Tốc độ không tải	: 11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 100 mm
Ren trục bánh mài	: M10
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 100 / 280 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,878,000 VND
06013965K0

GWS 7-125
Máy mài góc



Công suất	: 720 W
Tốc độ không tải	: 11,000 v/p
Đường kính đĩa	: 125 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 103 / 318 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, chìa vặn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,398,000 VND
06013880K2

MÁY MÀI GÓC

GWS 12-125 S

Máy mài góc



Công suất	: 1200 W
Tốc độ không tải tối đa	: 2,800-11,000 / 2,800-10,000 v/p
Đường kính đĩa mài	: 125 mm
Ren trục mài	: M14
Kích thước (cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 2.2 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

GWS 14-125 S

Máy mài góc



Công suất	: 1,400 W
Tốc độ không tải tối đa	: 2,800 – 11,500 v/p
Đường kính đĩa mài	: 125 mm
Ren trục mài	: M14
Kích thước (cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 2.2 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

GWS 17-125 CI

Máy mài góc



Công suất	: 1,700 W
Tốc độ không tải	: 11,500 v/p
Đường kính đĩa	: 125 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 103 / 311 mm
Trọng lượng	: 2,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

3,078,000 VNĐ
06013A60K0

Giá tham khảo
Mã hàng

3,908,000 VNĐ
06017D0100

Giá tham khảo
Mã hàng

3,598,000 VNĐ
060179G002

GWS 17-125 S

Máy mài góc



Công suất	: 1,700 W
Tốc độ không tải tối đa	: 2,800 – 11,500 v/p
Đường kính đĩa mài	: 125 mm
Ren trục mài	: M14
Kích thước (cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 2,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

GWS 17-150 CI

Máy mài góc



Công suất	: 1,700 W
Tốc độ không tải	: 9,300 v/p
Đường kính đĩa	: 150 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 103 / 311 mm
Trọng lượng	: 2,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, hộp giấy

GWS 17-150 S

Máy mài góc



Công suất	: 1,700 W
Tốc độ không tải tối đa	: 2,400 - 9.700 v/p
Đường kính đĩa mài	: 150 mm
Ren trục mài	: M14
Kích thước (cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 2,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

4,158,000 VNĐ
06017D0300

Giá tham khảo
Mã hàng

4,218,000 VNĐ
060179K002

Giá tham khảo
Mã hàng

4,218,000 VNĐ
06017D0600

GWS 18-125 L

Máy mài góc



Công suất	: 1,800 W
Tốc độ không tải	: 12,000 v/p
Đường kính đĩa	: 125 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 102 / 382 mm
Trọng lượng	: 2,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, hộp giấy

GWS 18-125 SPL

Máy mài góc



Công suất	: 1,800 W
Tốc độ không tải	: 2,800-12,000 v/p
Đường kính đĩa	: 125 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 102 / 382 mm
Trọng lượng	: 2,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, hộp giấy

GWS 18-150 L

Máy mài góc



Công suất	: 1,800 W
Tốc độ không tải	: 10,000 v/p
Đường kính đĩa	: 150 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 102 / 382 mm
Trọng lượng	: 2,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: tay cầm, vành chắn, tán kẹp, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

4,328,000 VNĐ
06017A30K0

Giá tham khảo
Mã hàng

4,688,000 VNĐ
06017A3000

Giá tham khảo
Mã hàng

4,388,000 VNĐ
06017A5000

GWS 2200-180

Máy mài góc



Công suất	: 2,200 W
Tốc độ không tải	: 8,500 v/p
Đường kính đĩa	: 180 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 140 / 500 mm
Trọng lượng	: 5,2 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

GWS 2200-230

Máy mài góc



Công suất	: 2,200 W
Tốc độ không tải	: 6,500 v/p
Đường kính đĩa	: 230 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 140 / 500 mm
Trọng lượng	: 5,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

GWS 24-180

Máy mài góc



Công suất	: 2,400 W
Tốc độ không tải	: 8,500 v/p
Đường kính tối đa	: 180 mm
Ren trục bánh mài	: M14
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 140 / 480 mm
Trọng lượng	: 5,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: vành chắn, tán kẹp, chìa vận, hộp giấy, tay cầm

Giá tham khảo
Mã hàng

3,198,000 VNĐ
06018C00K0

Giá tham khảo
Mã hàng

3,288,000 VNĐ
06018C10K0

Giá tham khảo
Mã hàng

3,958,000 VNĐ
06018C20K0

MÁY MÀI GÓC

GWS 24-230

Máy mài góc





MÁY CỬA LỘNG/ CỬA ĐĨA

GST 650

Máy cửa lộng



Công suất	: 450 W
Tần suất nhíp cắt không tải	: 800-3100 n/p
Nhíp cắt	: 18 mm
Độ sâu cắt tối đa (Gỗ / Nhôm / Thép)	: 65 / 10 / 3 mm
Góc cắt tối đa (Trái / Phải)	: 45°
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: lục giác, lưỡi cửa, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,578,000 VNĐ
06015A8000

GST 680

Máy cửa lộng



Công suất	: 500 W
Tần suất nhíp cắt không tải	: 800 – 3.100 n/p
Nhíp cắt	: 20 mm
Độ sâu cắt tối đa (gỗ/nhôm/thép)	: 68/10/3 mm
Góc cắt tối đa (trái/ phải)	: 45
Kích thước máy (Cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 1,9 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06015B40K0

GST 700

Máy cửa lộng



Công suất	: 500 W
Tần suất nhíp cắt không tải	: 1,450-3,200 n/p
Nhíp cắt	: 20 mm
Độ sâu cắt tối đa (Gỗ / Nhôm / Thép)	: 70 / 10 / 6 mm
Góc cắt tối đa (Trái / Phải)	: 45°
Trọng lượng	: 2,1 kg
Phụ kiện kèm theo	: lục giác, lưỡi cửa, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,128,000 VNĐ
06012A70K0

GST 750

Máy cửa lộng



Công suất	: 520 W
Tần suất nhíp cắt không tải	: 800 – 3200 n/p
Nhíp cắt	: 20 mm
Độ sâu cắt tối đa (gỗ/nhôm/thép)	: 75/10/6 mm
Góc cắt tối đa (trái/ phải)	: 45
Kích thước máy (Cao/dài/rộng)	: -
Trọng lượng	: 2,3 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp nhựa

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06015B41K0

GST 8000E

Máy cửa lộng



Công suất	: 710 W
Tần suất nhíp cắt không tải	: 800-3,100 n/p
Nhíp cắt	: 20 mm
Độ sâu cắt tối đa (Gỗ / Nhôm / Thép)	: 80 / 20 / 10 mm
Góc cắt tối đa (Trái / Phải)	: 45°
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 233 / 298 mm
Trọng lượng	: 2,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: lục giác, lưỡi cửa, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,498,000 VNĐ
06015B40K0

GST 90 BE

Máy cửa lộng



Công suất	: 650 W
Tần suất nhíp cắt không tải	: 500-3,100 n/p
Độ dài hành trình cửa	: 26 mm
Độ sâu cắt tối đa (Gỗ / Nhôm / Thép)	: 90 / 20 / 10 mm
Góc cắt tối đa (Trái/Phải)	: 45°
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 212 / 332 mm
Trọng lượng	: 2,6 kg

Phụ kiện kèm theo
: 1 lục giác, 2 vành che lưỡi,
1 ống thoát bụi, lưỡi cửa,
hộp nhựa

Giá tham khảo
Mã hàng

3,208,000 VNĐ
06015B40K0

GKS 130

Máy cửa đĩa



Công suất	: 1,300 W
Tốc độ cắt không tải	: 5,800 v/p
Độ sâu cắt tối đa (Góc 45° / 90°)	: 64 / 45 mm
Đường kính lưỡi cửa tối đa	: 184 mm
Đường kính trục	: 20 mm
Trọng lượng máy	: 4,0 kg
Phụ kiện kèm theo	: Hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
06016C30K0

GKS 140

Máy cửa đĩa



Công suất	: 1,400 W
Tốc độ cắt không tải	: 6,200 v/p
Độ sâu cắt tối đa (Góc 45° / 90°)	: 45 / 64 mm
Kích thước mặt đế	: 290x150 mm
Đường kính lưỡi cửa tối đa	: 184 mm
Đường kính trục	: 20 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 257 / 347 mm
Trọng lượng máy	: 3,7 kg

Phụ kiện kèm theo
: lục giác, lưỡi cửa,
cửa song song, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,318,000 VNĐ
06016B30K1

GKS 190

Máy cửa đĩa



Công suất	: 1,050 W
Tốc độ cắt không tải	: 4,800 v/p
Độ sâu cắt tối đa (Góc 45° / 90°)	: 46 / 66 mm
Kích thước mặt đế	: 130x260 mm
Đường kính lưỡi cửa tối đa	: 184 mm
Đường kính trục	: 20 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 270 / 320 mm
Trọng lượng máy	: 3,8 kg

Phụ kiện kèm theo
: lục giác, lưỡi cửa,
cửa song song, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,698,000 VNĐ
06016C30K0

GKS 235 TURBO

Máy cửa đĩa



Công suất	: 2,050 W
Tốc độ cắt không tải	: 5,300 v/p
Độ sâu cắt tối đa (Góc 45° / 90°)	: 65 / 85 mm
Kích thước mặt đế	: 383x170 mm
Đường kính lưỡi cửa tối đa	: 235 mm
Độ dày thân lưỡi tối đa	: 2,2 mm
Đường kính trục	: 25 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 277 / 403 mm
Trọng lượng máy	: 7,6 kg

Phụ kiện kèm theo
: 1 lục giác, 1 lưỡi cửa,
1 cửa dẫn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

4,058,000 VNĐ
06015A20K0

GSA 120

Máy cửa kiếm



Công suất	: 1,200 W
Tốc độ cắt không tải	: 0-3,000 n/p
Nhíp cắt	: 29 mm
Độ sâu cắt tối đa (Gỗ / Kim loại / Ống nước)	: 220 / 20 / 220 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 165 / 475 mm
Trọng lượng	: 3,7 kg
Phụ kiện kèm theo	: phụ kiện, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

3,328,000 VNĐ
06016B10K0



MÁY ĐẾ BÀN

GCO 220

Máy cắt sắt



Công suất	: 2,200 W
Tốc độ cắt không tải	: 3,800 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 355 mm
Độ dày đĩa cắt	: 3 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 400 / 520 mm
Trọng lượng	: 15 kg
Phụ kiện kèm theo	: tản kẹp, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

3,478,000 VND
0601B373K0

GCO 14-24

Máy cắt sắt



Công suất	: 2,400 W
Tốc độ cắt không tải	: 3,800 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 355 mm
Độ dày đĩa cắt	: 3 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 400 / 520 mm
Trọng lượng	: 17 kg
Phụ kiện kèm theo	: tản kẹp, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

4,008,000 VND
0601B371K0

GCD 12 JL

Máy cắt kim loại



Công suất	: 2,000 W
Tốc độ cắt không tải	: 1,600 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 305 mm
Độ dày đĩa cắt	: 1,8-2,5 mm
Kích thước vật liệu tối đa khi cắt 0° (tròn / vuông / chữ nhật / L)	: 115 / 100x100 / 158x80 / 110x110 mm
Kích thước vật liệu tối đa khi cắt 45° (tròn / vuông / chữ nhật / L)	: 90 / 85x85 / 85x85 / 85x85 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 383 / 517 mm
Trọng lượng	: 20 kg
Phụ kiện kèm theo	: đĩa cắt, tản kẹp, chia vận, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

12,418,000 VND
0601B28000

GCM 10 MX

Máy cửa đa năng



Công suất	: 1,700 W
Tốc độ không tải	: 4,800 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 254 mm
Độ dày đĩa cắt	: 1,8-2,8 mm
Đường kính cốt trục	: 25,4 mm
Khả năng cắt tối đa (vát đứng / vát xiên)	: - 0° / 0°: cao 89x89 mm, rộng 62x130 mm - 45° / 45°: cao 44x67 mm, rộng 32x91 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 565 / 470 mm
Trọng lượng	: 16,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: lưỡi cưa, chia vận, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

7,168,000 VND
0601B290K0

GCM 254

Máy cửa đa năng



Công suất	: 1,750 W
Tốc độ không tải	: 5,000 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 254 mm
Góc nghiêng điều chỉnh (trái phải)	: 47° / 52°
Khả năng cắt tối đa (sâu/rộng)	: 90 / 130 mm
Khả năng cắt tối đa (vát đứng / vát xiên)	: - 0°/0° cao: 90x90mm rộng: 65x130mm - 45°/45°(trái) cao: 35x91mm rộng: 35x91mm - 45°/45°(phải) cao: 55x70mm rộng: 45x91mm
Kích thước (Cao/dài/rộng)	: 566 / 555 / 495 mm
Trọng lượng	: 11.5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
0601B520K0

GCM 254 SD

Máy cửa đa năng



Công suất	: 1,800 W
Tốc độ không tải	: 4,800 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 254 mm
Góc nghiêng điều chỉnh (trái phải)	: 50° / 60°
Khả năng cắt tối đa (sâu/rộng)	: 90 / 310 mm
Khả năng cắt tối đa (vát đứng / vát xiên)	: 0°/0°: cao 90x310mm; 45°/45°(trái): cao 45x210mm 45°/45°(phải): cao 35x210mm
Kích thước (Cao/dài/rộng)	: 580 / 772 / 531 mm
Trọng lượng	: 19.5 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

Liên Hệ
0601B530K0

GCM 12 SDE

Máy cửa đa năng



Công suất	: 1,800 W
Tốc độ không tải	: 3,100-4,000 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 305 mm
Độ dày đĩa cắt	: 1,7-2,6 mm
Đường kính cốt trục	: 30 mm
Khả năng cắt tối đa (vát đứng / vát xiên)	: - 0° / 0°: 85 x 370 mm - 45° / 45° trái: 60 x 240 mm - 45° / 45° phải: 38 x 250 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 530 / 600 mm
Trọng lượng	: 28,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: lưỡi cưa, chia vận, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

21,888,000 VND
0601B23100

GTS 254

Máy cửa đĩa để bàn



Công suất	: 1,800 W
Tốc độ không tải	: 4,300 vòng/phút
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 254 mm
Đường kính trục đĩa cắt	: 30 mm
Kích thước bàn	: 555 / 555 mm
Kích thước dụng cụ (Rộng / Dài / Cao)	: 690 x 620 x 1,000 mm
Chiều cao vật liệu cắt tối đa (0° / 45°)	: 80 / 55 mm
Trọng lượng	: 24.4kg
Phụ kiện kèm theo	: 1 lưỡi cưa

Giá tham khảo
Mã hàng

8,018,000 VND
0601B450K0

GTS 10 XC

Máy cửa đĩa để bàn



Công suất	: 2,100 W
Tốc độ không tải	: 4,200 v/p
Đường kính đĩa cắt tối đa	: 254 mm
Đường kính trục đĩa cắt	: 30 mm
Độ dày thân lưỡi / Độ dày răng lưỡi	: < 2,2 mm / > 2,4 mm
Kích thước máy (Rộng / Ngang / Cao)	: 810 / 768 / 343 mm
Chiều cao vật liệu cắt tối đa (0° / 45°)	: 79 / 56 mm
Trọng lượng	: 35 kg
Phụ kiện kèm theo	: Lưỡi cưa, que đẩy, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

19,288,000 VND
0601B30400

MÁY CẮT GẠCH/ MÁY CẮT

GHO 6500

Máy bào



Công suất	: 650 W
Tốc độ không tải	: 16,500 v/p
Độ sâu bào	: 0-2,6 mm
Độ sâu bào soi	: 0-9 mm
Bề rộng bào tối đa	: 82 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 140 / 280 mm
Trọng lượng	: 2,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: lục giác, hộp gá mài lưỡi, cửa dẫn, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,888,000 VND
06015960K0



MÁY CHÀ NHẨM/ MÁY PHAY

GSS 140

Máy chà nhám rung



Công suất	: 220 W
Tần suất vòng xoay	: 28,000 n/p
Tốc độ xoay không tải	: 14,000 v/p
Đường kính vòng xoay	: 1,5 mm
Kích cỡ giấy nhám (Lắp vào thông qua kẹp)	: 114x140 mm
Kích cỡ đế chà	: 105x113 mm
Trọng lượng	: 1,2 kg
Phụ kiện kèm theo	: 3 miếng nhám, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,108,000 VND
06012A80K0

GSS 2300

Máy chà nhám rung



Công suất	: 190 W
Tần suất vòng xoay	: 24,000 n/p
Tốc độ xoay không tải	: 12,000 v/p
Đường kính vòng xoay	: 2,0 mm
Kích cỡ giấy nhám	: 93x230 mm
Kích cỡ đế chà	: 92x182 mm
Trọng lượng	: 1,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: 3 miếng nhám, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,898,000 VND
06012980K0

GEX 125-1 AE

Máy chà nhám băng



Công suất	: 250 W
Tần suất vòng xoay	: 15,000-24,000 n/p
Tốc độ xoay không tải	: 7,500-12,000 v/p
Đường kính vòng xoay	: 2,5 mm
Đường kính mặt nhám	: 125 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 150 / 227 mm
Trọng lượng	: 1,3 kg
Phụ kiện kèm theo	: 3 miếng nhám, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,388,000 VND
06013875K0

GBL 620

Máy thổi gió



Công suất	: 620 W
Tốc độ không tải	: 16,000 v/p
Áp lực khí, tối đa	: 60 mbar
Lưu lượng khí tối đa	: 3,5 m³ / phút
Trọng lượng	: 1,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: mũi thổi, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,408,000 VND
06019805K0

GBL 82-270

Máy thổi gió



Công suất	: 820 W
Tốc độ không tải	: 16,000 v/p
Áp lực khí tối đa	: 0-72 mbar
Lưu lượng khí tối đa	: 4,5 m³ / phút
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 215 / 500 mm
Trọng lượng	: 1,8 kg
Phụ kiện kèm theo	: mũi thổi, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,838,000 VND
06019804K1

GKF 550

Máy phay



Công suất	: 550 W
Tốc độ không tải	: 33,000 v/p
Đầu cấp	: 6 mm-1/4 inches
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 188 / 88 mm
Trọng lượng	: 1,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: khóa mở, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,838,000 VND
06016A00K0

GOF 130

Máy phay



Công suất	: 1,300 W
Tốc độ không tải	: 11,000-28,000 v/p
Vành kẹp tương thích	: 6-8 mm
Độ sâu phay tối đa	: 55 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 272 / 277 mm
Trọng lượng	: 3,5 kg
Phụ kiện kèm theo	: Chìa vận, cửa song song, đầu nối bụi, bộ mẫu kẹp, phụ kiện khác

Giá tham khảo
Mã hàng

3,098,000 VND
06016B70K1

GTR 550

Máy chà tường



Công suất	: 550 W
Tốc độ không tải	: 340-910 v/p
Đường kính miếng chà	: 225 mm
Kích thước sản phẩm (Dài)	: 1.1 / 1.7 / 2.3 m
Trọng lượng	: 4,8kg (1.7m) / 4,1kg (1.1m)
Phụ kiện đi kèm	: Phụ kiện cơ bản, valy

Giá tham khảo
Mã hàng

7,728,000 VND
06017D40K0



MÁY MÀI BÀN

GBG 35-15

Máy mài để bàn hai đá



Công suất	: 350 W
Tốc độ không tải	: 3,000 v/p
Đường kính đĩa mài	: 150 mm
Bề rộng đĩa mài	: 20 mm
Đường kính trục	: 20 mm
Kích cỡ hạt	: 24 / 60
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 225 / 342 mm
Trọng lượng	: 10 kg
Phụ kiện kèm theo	: bánh mài độ hạt 24/60, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

3,068,000 VND
060127A3K0

GBG 60-20

Máy mài để bàn hai đá



Công suất	: 600 W
Tốc độ không tải	: 3,600 v/p
Đường kính đĩa mài	: 200 mm
Bề rộng đĩa mài	: 25 mm
Đường kính trục	: 32 mm
Kích cỡ hạt	: 24 / 60
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 230 / 370 mm
Trọng lượng	: 15 kg
Phụ kiện kèm theo	: bánh mài độ hạt 24/60, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

4,638,000 VND
060127A4K0

MÁY BẮT VÍT THẠCH CAO

GTB 650

Máy bắt vít thạch cao



Công suất	: 650 W
Tốc độ không tải	: 0-5,000 v/p
Phần lắp dụng cụ	: lực giác trong ¼"
Đường kính vít tối đa	: 6 mm
Kích thước dụng cụ (Cao / Dài)	: 190 / 283 mm
Trọng lượng	: 1,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: valy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,568,000 VND
06014A20K0

MÁY HÚT BỤI

GAS 15
Máy hút bụi

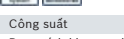


Công suất	: 1,100 W
Dung tích khoang chứa (tổng thể)	: 15 L
Dung tích túi bụi	: 8 L
Mức chân không tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 22 / 22 kPa
Lưu lượng khí tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 33 / 53 kPa
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 440 / 360 mm
Trọng lượng	: 9,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: ống nối, đầu hút, túi chứa, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

4,128,000 VND
06019E50K0

GAS 15 PS
Máy hút bụi

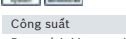


Công suất	: 1,100 W
Dung tích khoang chứa (tổng thể)	: 15 L
Dung tích túi bụi	: 8 L
Mức chân không tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 22 / 22 kPa
Lưu lượng khí tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 33 / 53 kPa
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 440 / 360 mm
Trọng lượng	: 9,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

4,688,000 VND
06019E51K0

GAS 12-25
Máy hút bụi



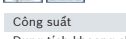
Công suất	: 1,250 W
Dung tích khoang chứa (tổng thể)	: 25 L
Dung tích túi bụi	: 20 L
Mức chân không tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 19 / 20 kPa
Lưu lượng khí tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 36 / 65 kPa
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 453 / 483 mm
Trọng lượng	: 8,6 kg
Phụ kiện kèm theo	: ống nối, đầu hút, túi chứa, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

5,158,000 VND
060197C0K0

MÁY NGHE NHẠC CÔNG TRÌNH

GAS 12-25 PL
Máy hút bụi



Công suất	: 1,250 W
Dung tích khoang chứa (tổng thể)	: 25 L
Dung tích túi bụi	: 20 L
Mức chân không tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 19 / 20 kPa
Lưu lượng khí tối đa (Máy hút bụi / Tuabin)	: 36 / 65 kPa
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 453 / 483 mm
Trọng lượng	: 9 kg
Phụ kiện kèm theo	: ống nối, đầu hút, túi chứa, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

6,258,000 VND
060197C1K0

GML 50
Máy nghe nhạc /
radio công trình



Điện áp đầu vào, pin	: AC 220V, Pin 14,4V-18V
Công suất định mức	: 50 W
Định dạng file nhạc hỗ trợ	: MP3, WMA
Tần số vô tuyến AM	: 531-1,602 kHz
Tần số vô tuyến FM	: 87,5-108 MHz
Số đài có sẵn	: 30
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 342 / 352 mm
Trọng lượng	: 11,2 kg
Phụ kiện kèm theo	: cáp Aux-In, Remote, thùng giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

8,708,000 VND
0601429600



MÁY PHUN HƠI NÓNG

GHG 18-60

Máy thổi hơi nóng



Công suất	: 1,800 W
Nhiệt độ đầu ra	: 50 / 300 / 600°C
Lưu lượng khí	: 200 / 350 / 500 L/p
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 243 / 238 mm
Trọng lượng	: 0,52 kg
Phụ kiện kèm theo	: hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

1,768,000 VNĐ
06012A61K0

GHG 20-63

Máy thổi hơi nóng



Công suất	: 2,000 W
Nhiệt độ đầu ra	: 50-630°C
Lưu lượng khí	: 150-500 l/p
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 201 / 245 mm
Trọng lượng	: 0,65 kg
Phụ kiện kèm theo	: bộ mũi khô, hộp giấy

Giá tham khảo
Mã hàng

2,488,000 VNĐ
06012A62K0

MÁY BẮN KEO

GKP 200 CE

Súng bắn keo



Công suất (Làm nóng / Giữ nóng)	: 500 / 30 W
Nhiệt độ keo	: 200°C
Khả năng tạo keo	: 30 g/p
Thời gian làm nóng	: 4 phút
Kích thước thanh keo (Đường kính / Độ dài)	: 11 / 45-200 mm
Kích thước máy (Cao / Dài)	: 175 / 205 mm
Trọng lượng	: 0,4 kg
Phụ kiện kèm theo	: bộ mũi, hộp nhựa

Giá tham khảo
Mã hàng

2,018,000 VNĐ
0601950703

PHỤ KIỆN

L-BOXX --- 136

Hộp công cụ



Sử dụng được với	: Tất cả dụng cụ điện
Kích thước (Rộng x Dài x Cao)	: 442x357x151 mm
Trọng lượng	: 1,9 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

918,000 VNĐ
1600A012G0

L-BOXX --- 238

Hộp công cụ



Sử dụng được với	: Tất cả dụng cụ điện
Kích thước (Rộng x Dài x Cao)	: 442x357x253 mm
Trọng lượng	: 2,4 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

908,000 VNĐ
1600A012G2

Phễu chụp bụi máy khoan

Phụ kiện máy khoan



Tương thích với	: Máy khoan búa mũi SDS Plus 18-36V (2-4 kg)
Đường kính khoan	: 13x10x24 cm
Kích thước (Cao / Dài)	: 13x10x24 cm
Trọng lượng	: 0,5 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

218,000 VNĐ
1600A00D6H

GDE 24

Đầu nối hút bụi máy khoan



Tương thích với	: GBH 2-20, 2-22, 2-23, 2-26
Kích thước (Cao / Dài)	: 25x10x15 cm
Trọng lượng	: 0,3 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

188,000 VNĐ
1600A01M9V

GDE 12

Phụ kiện chứa bụi máy khoan pin



Tương thích với	: GBH 185-LI
Đường kính khoan tối đa	: 12 mm
Trọng lượng	: 1,1 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

2,158,000 VNĐ
1600A02BW0

GDE HEX

Đầu nối hút bụi máy đục mũi Hex



Tương thích với	: Tất cả máy đục mũi lục giác của Bosch
Kích thước (Cao / Dài)	: 129 / 970 mm
Trọng lượng	: 0,915 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

2,468,000 VNĐ
1600A001GA

GDE MAX

Đầu nối hút bụi máy đục mũi SDS-MAX



Sử dụng được với	: Tất cả khoan búa và khoan đục phá bê tông Bosch sử dụng mũi SDS Max
Kích thước (Cao / Dài)	: 129 / 410-660 mm
Trọng lượng	: 0,75 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

2,318,000 VNĐ
1600A001G9

GDE 125 FC-T

Đầu nối hút bụi máy mài



Phù hợp với đĩa mài có đường kính	: 125 mm
Độ sâu đường cắt tối đa	: 25 mm
Tương thích với các model	: GWX...-125; GWX 18V -... (Ø 125mm); GWS 11-125 - GWS 19-125; GWS 1000 - GWS 1400; GWS 18V-10 (Ø 125mm); GWS 18V-15 (Ø 125mm); GWS 18V-125
Kích thước (Cao / Dài)	: 227 / 188 mm
Trọng lượng	: 0,7 kg

Giá tham khảo
Mã hàng

1,358,000 VNĐ
1600A003DK

